

Số: *176* /PVCFC-TCKT
V/v Báo cáo tình hình quản trị
công ty niêm yết.

Cà Mau, ngày 29 tháng 01 năm 2016

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDC TP.HCM**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM.

Tên công ty: **Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau**

Mã chứng khoán: **DCM**

Địa chỉ trụ sở chính: Lô D, KCN Phường 1, đường Ngô Quyền, Phường 1, Tp. Cà Mau.

Điện thoại đi động: (0780) 3819 000

Fax: (0780) 3590 501

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Trần Mỹ

Địa chỉ: Lô D, KCN Phường 1, đường Ngô Quyền, Phường 1, Tp. Cà Mau.

Loại thông tin công bố:

Định kỳ Bất thường (24h) Bất thường (72h) Yêu cầu

Nội dung thông tin công bố: *Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau xin trân trọng thông báo Báo cáo tình hình quản trị công ty niêm yết năm 2015 của Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau.*

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau www.pvcfc.com.vn, mục Quan hệ cổ đông vào ngày 29/ 01/ 2016.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã được công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT-PVCFC (để b/c);
- BKS -PVCFC(để b/c);
- TGD-PVCFC (để b/c);
- Lưu: VT, TCKT, IR.

Đính kèm:

- Báo cáo tình hình quản trị công ty niêm yết.

**NGƯỜI ĐƯỢC UQCBTT
ỦY VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Trần Mỹ

Số: 175 /PVCFC-HĐQT

Cà Mau, ngày 29 tháng 01 năm 2016

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(Năm 2015)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.

Tên công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau
Địa chỉ trụ sở chính: Lô D, khu công nghiệp phường 1, đường Ngô Quyền, phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.
Điện thoại: 07803.819000
Fax: 07803.590501 Email: contact@pvcfc.com.vn
Vốn điều lệ: 5.294.000.000.000 đồng
Mã chứng khoán: DCM

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

Stt	Số Nghị quyết/	Ngày	Nội dung
1	149/NQ-PVCFC	11/02/2015	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường – Sửa đổi điều lệ công ty.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự đầy đủ
1	Ông Nguyễn Đức Thành	Chủ tịch HĐQT	15/01/2015	4/4	100%	

2	Ông Bùi Minh Tiến	TV HĐQT	15/01/2015	4/4	100%	
3	Ông Trần Chí Nguyễn	TV HĐQT	15/01/2015	4/4	100%	
4	Ông Trần Mỹ	TV HĐQT	15/01/2015	4/4	100%	
5	Bà Trần Thị Bình	TV HĐQT	01/03/2015	3/3	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

- HĐQT thường xuyên giám sát chặt chẽ, hỗ trợ kịp thời và đảm bảo hiệu quả hoạt động điều hành của Ban TGD, bộ máy giúp việc cho Ban TGD và Người đại diện phần vốn tại doanh nghiệp có vốn góp của Công ty.
- HĐQT thường xuyên xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch SXKD để có biện pháp chỉ đạo kịp thời Ban TGD trong việc điều hành nhằm tận dụng mọi nguồn lực cho hoạt động của Công ty về giám sát tài chính.
- HĐQT thực hiện thẩm định đầy đủ các Báo cáo tài chính theo đúng qui định và đảm bảo tình hình tài chính của Công ty lành mạnh và hiệu quả.
- HĐQT tham dự các cuộc họp thường kỳ của BDH về hoạt động SXKD và giao ban định kỳ hàng tuần/tháng/quý.
- Kết quả giám sát: BDH đã tổ chức, điều hành kế hoạch hoạt động SXKD năm 2015 của Công ty đạt kết quả như sau (số liệu BCTC của Công ty mẹ trước kiểm toán)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2015 (tính từ ngày 15/01/2015)	Thực hiện năm 2015 (tính từ ngày 15/01/2015)	Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (5)/(4)
I	Sản lượng sản xuất (Ure quy đổi)	Nghìn tấn	747,64	798,384	106,79%
II	Sản lượng kinh doanh (Ure quy đổi)	Nghìn tấn	744,68	767,422	103,05%
III	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	5.331,79	5.869,04	110,08%
IV	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	633,95	753,89	118,92%
V	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	633,88	750,73	118,43%
VI	Nộp NSNN	Tỷ đồng	12,84	49,23	383,41%

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

- HĐQT không thành lập các tiểu ban giúp việc.

- Hoạt động của HĐQT được thực hiện theo nguyên tắc tập thể và có phân công cụ thể cho các thành viên chuyên trách theo từng lĩnh vực để thẩm tra các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT để HĐQT ra quyết định, đồng thời giám sát, chỉ đạo, đôn đốc Công ty triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT theo lĩnh vực được phân công.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-PVCFC-HĐ	15/01/2015	Nghị quyết phiên họp HĐQT lần I năm 2015
2	08/QĐ-PVCFC	15/01/2015	Quyết định phê duyệt kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh chi tiết năm 2015 của PVCFC
3	17/QĐ-PVCFC-HĐ	19/01/2015	Quyết định phê duyệt Quy chế quản lý hoạt động kinh doanh của PVCFC
4	18/QĐ-PVCFC-HĐ	19/01/2015	Quyết định về việc phê duyệt Quy chế đại lý tiêu thụ sản phẩm Đạm Cà Mau của PVCFC
5	19/QĐ-PVCFC-HĐ	19/01/2015	Quyết định về việc phê duyệt và ban hành Quy định chính sách khuyến khích bán hàng sản phẩm thương mại Đạm Cà Mau của PVCFC
6	22/NQ-PVCFC-HĐ	21/01/2015	Nghị quyết về việc phê duyệt Phụ lục Hợp đồng cung cấp bao bì năm 2015 cho Nhà máy Đạm Cà Mau
7	35/QĐ-PVCFC	26/01/2015	Quyết định về việc ban hành Quy trình công bố thông tin
8	37/NQ-PVCFC	26/01/2015	Nghị quyết phiên họp Hội đồng quản trị lần II năm 2015
9	40/QĐ-PVCFC-HĐ	26/01/2015	Quyết định phê duyệt điều chỉnh một số nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu số 6 và số 7 thuộc dự án Đầu tư xây dựng công trình "Kho chứa urea bao 10.000 tấn tại Nhà máy Đạm Cà Mau".
10	50A/QĐ-PVCFC-HĐ	02/02/2015	Quyết định phê duyệt điều chỉnh một số nội dung của hợp đồng nguyên tắc mua bán NH ₃ (Hợp đồng số 78/PVCFC-PM/2012)
11	106/QĐ-PVCFC	04/02/2015	Quyết định thành lập tổ quan hệ cổ đông
12	134/NQ-PVCFC	10/02/2015	Nghị quyết thông qua Điều lệ Công ty
13	150/QĐ-PVCFC-HĐ	11/02/2015	Quyết định phê duyệt phạm vi công việc dự toán chi phí và kế hoạch lựa chọn nhà thầu tư vấn lập dự án đầu tư dây chuyền sản xuất phân bón phức hợp từ urea nóng

			cháy.
14	151/QĐ-PVCFC	11/02/2015	Quyết định về việc chấp thuận kế hoạch tết cho người nghèo 2015 bổ sung của PVCFC
15	152/QĐ-PVCFC-HĐ	11/02/2015	Quyết định về việc thông qua hồ sơ đăng ký niêm yết cổ phiếu của PVCFC tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. HCM
16	205/NQ-PVCFC-HĐ	27/02/2015	Nghị quyết đánh giá tình hình thực hiện hoạt động SXKD quý 1/2015 và các giải pháp định hướng triển khai kế hoạch SXKD năm 2015
17	206/NQ-PVCFC	02/03/2015	Nghị quyết về việc phân công nhiệm vụ phụ trách lĩnh vực chuyên môn trong Hội đồng quản trị Công ty
18	207/QĐ-PVCFC-HĐ	02/03/2015	Quyết định phê duyệt kế hoạch Đào tạo nguồn nhân lực năm 2015
19	220/QĐ-PVCFC-HĐ	04/03/2015	Quyết định phê duyệt bổ sung gói thầu "Thuê tư vấn kiểm toán dự án" vào kế hoạch lựa chọn nhà thầu của dự án đầu tư xây dựng công trình Mái che mưa cho hệ thống xuất sản phẩm tại Nhà máy Đạm Cà Mau.
20	231/QĐ-PVCFC	05/03/2015	Quyết định về việc ban hành Quy chế quản trị Công ty
21	379/QĐ-PVCFC-HĐ	10/03/2015	Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch tiếp thị truyền thông năm 2015
22	401/QĐ-PVCFC	11/03/2015	Quyết định phê duyệt quỹ tiền lương năm 2014 đối với người lao động
23	406/QĐ-PVCFC	12/03/2015	Quyết định thông qua nội dung hợp ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 của PPC
24	413/QĐ-PVCFC	13/03/2015	Quyết định về việc phê duyệt danh mục quản lý rủi ro năm 2015
25	440/QĐ-PVCFC-HĐ	18/03/2015	Quyết định về việc chi 20% tiền lương theo Nghị định 51/2013/NĐ-CP và quỹ tiền lương còn lại năm 2014 đối với viên chức quản lý
26	540/QĐ-PVCFC	01/04/2015	Quyết định về việc tiền lương tiền thưởng và chế độ chính sách đối với Ủy viên Hội đồng quản trị độc lập.
27	559/NQ-PVCFC	03/04/2015	Nghị quyết phiên họp HĐQT lần II năm 2015

28	722/QĐ-PVCFC-HĐ	27/04/2015	Quyết định phê duyệt điều chỉnh hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công xử lý nền và nền công trình "Kho chứa Urea bao 10.000 tấn tại Nhà máy Đạm Cà Mau"
29	875/QĐ-PVCFC	14/05/2015	Quyết định về việc ban hành Quy chế dân chủ
30	872/QĐ-PVCFC	14/05/2015	Quyết định về việc xếp loại doanh nghiệp năm 2014 đối với công ty cổ phần bao bì DK Việt Nam (PPC)
31	973/QĐ-PVCFC	25/05/2015	Quyết định về việc tiếp nhận và bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc công ty
32	974/QĐ-PVCFC	25/05/2015	Quyết định về việc tiếp nhận và bổ nhiệm kế toán trưởng công ty
33	1009/QĐ-PVCFC-HĐ	29/05/2015	Quyết định về việc ban hành Quy chế tổ chức quản lý công tác đào tạo
34	1114/QĐ-PVCFC	01/06/2015	Quyết định chấp thuận kế hoạch an sinh xã hội năm 2015 của PVCFC
35	1161/QĐ-PVCFC-HĐ	08/06/2015	Quyết định về việc chấp thuận sửa đổi, bổ sung danh mục các văn bản pháp lý của PVCFC
36	1162/QĐ-PVCFC-HĐ	08/06/2015	Quyết định phê duyệt kết quả thực hiện Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi đầu tư xây dựng dự án mở rộng công suất phân xưởng Ammonia (NH3) Nhà máy Đạm Cà Mau
37	1299/QĐ-PVCFC	25/06/2015	Quyết định về việc triển khai hợp đồng cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý rủi ro và bảo hiểm cho Nhà máy ĐCM thời hạn 05 năm (2016-2021)
38	1332/NQ-PVCFC	02/7/2015	Nghị quyết về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 của PVCFC
39	1341/QĐ-PVCFC	02/7/2015	Quyết định về việc ban hành quy chế hoạt động của HĐQT
40	1342/QĐ-PVCFC	02/7/2015	Quyết định về việc ban hành quy chế tuyển dụng nhân sự
41	1361/QĐ-PVCFC	07/7/2015	Quyết định về việc phê duyệt và ban hành quy chế quản lý và sử dụng nhà ở CBCNV của PVCFC
42	1402/QĐ-PVCFC	07/10/2015	Quyết định về việc ban hành quy chế quản lý và sử dụng tài liệu mật trong Công ty

43	1413/QĐ-PVCFC	14/7/2015	Quyết định về việc ban hành Quy chế văn thư lưu trữ của PVCFC
44	1414/QĐ-PVCFC	14/7/2015	Quyết định về việc phê duyệt và ban hành "Quy chế đảm bảo an ninh, an toàn thông tin trên môi trường máy tính, mạng máy tính"
45	1428/NQ-PVCFC	16/7/2015	Quyết định về việc chấp thuận chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 của PVCFC
46	1492/QĐ-PVCFC	24/7/2015	Quyết định về việc mua trạm liên lạc tại TPHCM
47	1495/NQ-PVCFC	27/7/2015	Nghị quyết về việc điều chỉnh kế hoạch mua sắm phương tiện vận tải năm 2015 của PVCFC
48	1556/QĐ-PVCFC	03/8/2015	Quyết định về việc phê duyệt và ban hành quy chế quản lý vốn bằng tiền của PVCFC
49	1583/QĐ-PVCFC	04/8/2015	Quyết định về việc ký kết biên bản ghi nhớ với Công ty Khí Công nghiệp Messer cùng thực hiện báo cáo đầu tư dự án thu hồi và sản xuất CO2 thực phẩm
50	1586/QĐ-PVCFC	04/8/2015	Quyết định về việc phê duyệt và ban hành Quy chế quản lý tài chính của PVCFC
51	1595/QĐ-PVCFC	05/8/2015	Quyết định về việc ban hành quy chế soạn thảo, ban hành và quản lý văn bản quy phạm nội bộ
52	1733/QĐ-PVCFC	20/8/2015	Quyết định về việc phê duyệt và ban hành quy chế quản lý rủi ro của Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau
53	1752/QĐ-PVCFC	24/8/2015	Quyết định về việc ban hành quy chế phân cấp đầu tư và quản lý hoạt động lựa chọn nhà thầu
54	1792/QĐ-PVCFC	28/8/2015	Quyết định về việc phê duyệt phạm vi công việc và dự toán chi phí, kế hoạch lựa chọn nhà thầu tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, thẩm tra dự án đầu tư thuộc dự án "Đầu tư dây chuyền sản xuất phân bón phức hợp từ ure nóng chảy"
55	1800/QĐ-PVCFC	01/9/2015	Quyết định về việc "Xây dựng & vận hành hệ thống Kiểm soát nội bộ và Quản trị rủi ro doanh nghiệp theo chuẩn COSO"
56	1801/QĐ-PVCFC	01/9/2015	Quyết định về việc phê duyệt quy chế quản

			lý và sử dụng học bổng Đạm Cà Mau - Hạt Ngọc Mùa Vàng
57	1827/QĐ-PVCFC	09/9/2015	Quyết định về việc phê duyệt và ban hành Quy chế quản lý nợ của Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau
58	1868/QĐ-PVCFC	18/9/2015	Quyết định về việc ban hành Quy chế quản lý tiền lương, tiền thưởng và chế độ phúc lợi
59	1875/QĐ-PVCFC	18/9/2015	Quyết định về việc chấp thuận thông qua hợp đồng mua trạm liên lạc Công ty tại Tp.HCM
60	1876/QĐ-PVCFC	21/9/2015	Quyết định về việc phê duyệt chủ trương phương án kinh doanh hàng tự doanh
61	1877/NQ-PVCFC	21/9/2015	Nghị quyết về việc thông qua chủ trương vay vốn tại Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Tiền Giang
62	1924/QĐ-PVCFC	02/10/2015	Quyết định về việc điều chỉnh phương án thanh lý xe ô tô 69A-0259
63	1925/QĐ-PVCFC	02/10/2015	Quyết định về việc thành lập hội đồng thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi "Sản xuất phân bón phức hợp từ ure nóng chảy công suất 300.000 tấn/năm
64	1929/QĐ-PVCFC	02/10/2015	Quyết định về việc phê duyệt và ban hành quy chế về chế độ công tác phí cho CBCNV Công ty đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài
65	1976/QĐ-PVCFC	16/10/2015	Quyết định về việc triển khai hợp đồng cung cấp dịch vụ bảo hiểm và tổ chức lựa chọn nhà thầu cho Nhà máy Đạm Cà Mau thời hiệu 2016-2021
66	2005/QĐ-PVCFC	22/10/2015	Quyết định về việc phê duyệt chủ trương hợp tác giữa Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau và Công ty TNHH Prathista Industries (Ấn Độ)
67	2032/QĐ-PVCFC	29/10/2015	Quyết định về việc ban hành Quy chế thưởng an toàn
68	2113/QĐ-PVCFC	16/11/2015	Quyết định về việc chuyển xếp lương cơ bản sang lương chế độ đối với Ban quản lý,

			điều hành Công ty
69	2134/QĐ-PVCFC	19/11/2015	Quyết định về việc phê duyệt phương án bán thử nghiệm sản phẩm N.HUMATE+TE
70	2159/QĐ-PVCFC	25/11/2015	Quyết định về việc ban hành Quy chế tiếp công dân
71	2181/QĐ-PVCFC	27/11/2015	Quyết định về việc phê duyệt và ban hành quy chế về chế độ công tác phí cho CBCNV Công ty đi công tác trong nước
72	2198/NQ-PVCFC	01/12/2015	Nghị quyết về việc phê duyệt kế hoạch và nội dung lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
73	2270/QĐ-PVCFC	12/10/2015	Quyết định về việc ban hành Quy chế mua sắm hàng hóa và thuê dịch vụ của Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau
74	2419/QĐ-PVCFC	28/12/2015	Quyết định về việc phê duyệt đơn giá bao bì 06 tháng cuối năm 2015 của Phụ lục Hợp đồng cung cấp bao bì số 41/2013/HĐ-CUDV-PSP/PL02
75	2460/QĐ-PVCFC	30/12/2015	Quyết định về việc thôi kiêm nhiệm chức vụ thư ký Công ty
76	2461/QĐ-PVCFC	30/12/2015	Quyết định về việc tiếp nhận và bổ nhiệm thư ký Công ty
77	2465/NQ-PVCFC	30/12/2015	Nghị quyết về việc phê duyệt kế hoạch quỹ tiền lương năm 2015 của Công ty cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam (PPC)
78	2466/QĐ-PVCFC	30/12/2015	Quyết định về việc ban hành "Định mức Kinh tế kỹ thuật" của Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau
79	2490/QĐ-PVCFC	31/12/2015	Quyết định về việc ban hành các văn bản quy phạm nội bộ thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT
80	2492/NQ-PVCFC	31/12/2015	Nghị quyết về việc phê duyệt kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau (PVCFC)
81	2500/QĐ-PVCFC	31/12/2015	Quyết định về việc ban hành tạm thời Quy

			chế thi đua khen thưởng
82	2505/NQ-PVCFC	31/12/2015	Nghị quyết về việc phê duyệt kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty cổ phần Bao bì Dầu khí Việt Nam (PPC)

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Phan Thị Cẩm Hương	Trưởng ban	15/01/2015	4/4	100%	
2	Ông Lâm Văn Chí	Thành viên	15/01/2015	4/4	100%	
3	Ông Nguyễn Thanh Hào	Thành viên	15/01/2015	4/4	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

- Ban kiểm soát thường xuyên xem xét các báo cáo và giám sát tình hình sản xuất kinh doanh, tham gia các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban và các cuộc họp khác của công ty.
- Thực hiện các đợt kiểm tra hoạt động của các Đơn vị/Phòng/Ban; giám sát việc tuân thủ các Nghị Quyết, Quyết định,... của ĐHĐCĐ, HĐQT và các quy định của Ban điều hành.
- Ban kiểm soát thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của các báo cáo tài chính quý, 6 tháng và năm của công ty.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: Ban Kiểm soát đã được HĐQT, Ban TGD và các Phòng/Ban của Công ty phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Trong năm 2015, Công ty đã tổ chức khóa “Quản trị Công ty đại chúng” cho HĐQT, Ban TGD, Ban kiểm soát và các bộ phận liên quan với tổng số lượng người tham gia là 40 người. Ngoài ra, với nhận thức về tầm quan trọng của chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý trong Công ty, từ năm 2013 – 2015, Công ty đã tổ chức các chương trình đào tạo: Chương trình Giám đốc điều hành (CEO) gồm 15 chuyên đề với thời lượng 56 buổi; Nhà quản lý cấp trung chuyên nghiệp (6 chuyên đề với thời lượng 13 buổi); Tinh hoa quản trị nhân sự; Chương trình Giám đốc sản xuất chuyên nghiệp (04 chuyên đề với thời lượng 16 buổi; Chương trình Giám đốc Nhân sự, Giám đốc Marketing phần 1; Giám đốc Chất lượng; Quản trị Công ty; Leadership Course for

Top Management; Tối ưu hiệu suất cá nhân dành cho đội ngũ quản lý Lãnh đạo tầm vóc; 7 thói quen thành đạt; Lãnh đạo tốc độ và niềm tin; Tái tạo công ty trong xu thế quản trị mới; Quản trị khủng hoảng - Phát triển bền vững. Ngoài ra Công ty còn tổ chức cho các cán bộ quản lý tham gia khóa học “nâng cao năng lực quản lý điều hành doanh nghiệp” theo chương trình đào tạo cán bộ nguồn do Tập đoàn Dầu khí Việt Nam tổ chức với 12 chuyên đề và thời lượng là 15 ngày.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm 2015) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người nội bộ và có liên quan của người nội bộ công ty/ (Theo phụ lục 01 đính kèm)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/

Không có

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/

Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/

Không có

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan, cổ đông lớn đối với cổ phiếu của công ty niêm yết/

(Theo phụ lục 02 đính kèm)

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/

Không có

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Thành



PHỤ LỤC

(Đính kèm báo cáo tình hình quản trị Công ty, số/PVCFC-HĐQT ngày 31/12/2015)

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ, CỔ ĐÔNG LỚN VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ									
1	Nguyễn Đức Thành		Chủ tịch HĐQT					8,100	0.001530%	Chủ tịch HĐQT
	Người có liên quan									
1.1	Nguyễn Văn Giới							0	0.000000%	Bố đẻ
1.2	Nguyễn Thị Ngọc Yến							0	0.000000%	Mẹ đẻ
1.3	Hoàng Thị Kim Lan							0	0.000000%	Vợ
1.4	Nguyễn Hoàng Nam							0	0.000000%	Con đẻ
1.5	Nguyễn Hoàng Long							0	0.000000%	Con đẻ
1.6	Nguyễn Minh Thư							0	0.000000%	Em ruột
1.7	Nguyễn Đức Thịnh							0	0.000000%	Em ruột
1.8	Nguyễn Bích Thuận							0	0.000000%	Em ruột
1.9	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam		Chủ sở hữu vốn do ông Nguyễn Đức Thành là đại diện					135,323,057	25.561590%	Chủ sở hữu vốn do ông Nguyễn Đức Thành là đại diện
2	Bùi Minh Tiến		Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc					52,000	0.009822%	Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
	Người có liên quan									
2.1	Bùi Thọ Khôi							0	0.000000%	Bố ruột
2.2	Phạm Thị Kim Minh	không có						0	0.000000%	Mẹ ruột
2.3	Lê Thị Thúy Hằng							0	0.000000%	Vợ
2.4	Bùi Thị Hằng Nga							0	0.000000%	Con đẻ
2.5	Bùi Thị Phương Linh							0	0.000000%	Con đẻ

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.6	Bùi Thị Sang							0	0.000000%	Chị ruột
2.7	Bùi Minh Tuấn							0	0.000000%	Anh ruột
2.8	Bùi Thị Phương							0	0.000000%	Chị ruột
2.9	Bùi Minh Nguyên							0	0.000000%	Anh ruột
2.10	Bùi Minh Thủy							0	0.000000%	Anh ruột
2.11	Bùi Minh Chính							0	0.000000%	Anh ruột
2.12	Bùi Minh Phương							0	0.000000%	Chị ruột
2.13	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam		Chủ sở hữu vốn do ông Bùi Minh Tiến là đại diện					105,880,000	20.000000%	Chủ sở hữu vốn do ông Bùi Minh Tiến là đại diện
3	Trần Mỹ		Ủy viên HĐQT					2,900	0.000548%	Ủy viên HĐQT
	Người có liên quan									
3.1	Ông Trần Cơ							0	0.000000%	Bố đẻ
3.2	Bà Phan Thị Thuộc							0	0.000000%	Mẹ đẻ
3.3	Võ Thị Ngọc Châu							1,700	0.000321%	Vợ
3.4	Trần Hiếu Minh							0	0.000000%	Con đẻ
3.5	Trần Thị Hiếu Ngân							0	0.000000%	Con đẻ
3.6	Trần Thị Xá							0	0.000000%	Chị ruột
3.7	Trần Văn Nam							0	0.000000%	Anh ruột

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.8	Trần Văn Lộc							0	0.000000%	Anh ruột
3.9	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam		Chủ sở hữu vốn do ông Trần Mỹ là đại diện					79,410,000	15.000000%	Chủ sở hữu vốn do ông Trần Mỹ là đại diện
4	Trần Chí Nguyễn		Ủy viên HĐQT					1,600	0.000302%	Ủy viên HĐQT
	Người có liên quan									
4.1	Trần Trung Kiên							0	0.000000%	Bố đẻ
4.2	Trần Kim Thuận							0	0.000000%	Mẹ đẻ
4.3	Trần Kim Phượng							10,000	0.001889%	Vợ
4.4	Trần Hữu Danh							0	0.000000%	Em ruột
4.5	Trần Hữu Lợi							0	0.000000%	Em ruột
4.6	Trần Bích Ngân							0	0.000000%	Em ruột
4.7	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam		Chủ sở hữu vốn do ông Trần Chí Nguyễn là đại diện					79,410,000	15.000000%	Chủ sở hữu vốn do ông Trần Chí Nguyễn là đại diện
5	Trần Thị Bình		Ủy viên HĐQT					100,000	0.018889%	Ủy viên HĐQT
	Người có liên quan									
5.1	Nguyễn Thanh Liêm							0	0.000000%	Chồng
5.2	Nguyễn Hồng Việt							0	0.000000%	Con đẻ
5.3	Nguyễn Hồng Kiên							0	0.000000%	Con đẻ
5.4	Trần Đình Út							0	0.000000%	Bố đẻ

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.5	Nguyễn Thị Vân							0	0.000000%	Mẹ đẻ
5.6	Trần Đình Thái							0	0.000000%	Anh ruột
5.7	Trần Đình Hoà							0	0.000000%	Anh ruột
5.8	Trần Đình Thịnh							0	0.000000%	Em ruột
II	BAN TỔNG GIÁM ĐỐC									
1	Bùi Minh Tiến		Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc					52,000	0.009822%	Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
	Người có liên quan									
1.1	Bùi Thọ Khôi							0	0.000000%	Bố ruột
1.2	Phạm Thị Kim Minh							0	0.000000%	Mẹ ruột
1.3	Lê Thị Thúy Hằng							0	0.000000%	Vợ
1.4	Bùi Thị Hằng Nga							0	0.000000%	Con đẻ
1.5	Bùi Thị Phương Linh							0	0.000000%	Con đẻ
1.6	Bùi Thị Sang							0	0.000000%	Chị ruột
1.7	Bùi Minh Tuấn							0	0.000000%	Anh ruột
1.8	Bùi Thị Phương							0	0.000000%	Chị ruột
1.9	Bùi Minh Nguyên							0	0.000000%	Anh ruột
1.10	Bùi Minh Thủy							0	0.000000%	Anh ruột
1.11	Bùi Minh Chính							0	0.000000%	Anh ruột

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.12	Bùi Minh Phương							0	0.000000%	Chị ruột
2	Nguyễn Đức Hạnh		Phó Tổng Giám đốc					53,000	0.010011%	Phó Tổng Giám đốc
	Người có liên quan									
2.1	Nguyễn Khắc Mạnh							0	0.000000%	Bố đẻ
2.2	Vũ Thị Xoài							0	0.000000%	Mẹ đẻ
2.3	Đỗ Hồng Toàn							0	0.000000%	Vợ
2.4	Nguyễn Đỗ Lan Phương							0	0.000000%	Con
2.5	Nguyễn Khắc Hùng							0	0.000000%	Anh ruột
2.6	Nguyễn Xuân Hiệp							0	0.000000%	Em ruột
3	Văn Tiến Thanh		Phó Tổng Giám đốc					30,000	0.005667%	Phó Tổng Giám đốc
	Người có liên quan									
3.1	Văn Công Phàn							0	0.000000%	Bố đẻ
3.2	Nguyễn Thị Tuất							0	0.000000%	Mẹ đẻ
3.3	Nguyễn Thị Song Yên							300	0.000057%	Vợ
3.4	Văn Thị Song Anh							0	0.000000%	Con đẻ
3.5	Văn Nguyễn Thanh Tâm							0	0.000000%	Con đẻ
3.6	Văn Thị Song Ngân							0	0.000000%	Con đẻ
3.7	Văn Thị Hải Châu							0	0.000000%	Em ruột
3.8	Văn Thị Hải Hồng							0	0.000000%	Em ruột

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.9	Văn Thị Hải Hà							0	0.000000%	Em ruột
4	Hoàng Trọng Dũng		Phó Tổng Giám đốc					31,600	0.005969%	Phó Tổng Giám đốc
	Người có liên quan									
4.1	Hoàng Kim Quyết							0	0.000000%	Bố đẻ
4.2	Đặng Thị Hà							0	0.000000%	Mẹ đẻ
4.3	Lê Thị Thùy Trang							0	0.000000%	Vợ
4.4	Hoàng Lê Thảo Linh							0	0.000000%	Con đẻ
4.5	Hoàng Trường An							0	0.000000%	Con đẻ
4.6	Hoàng Việt Hùng							0	0.000000%	Con đẻ
4.7	Hoàng Minh Quyền							0	0.000000%	Anh ruột
4.8	Hoàng Thị Anh							0	0.000000%	Chị ruột
4.9	Hoàng Trung Tài							0	0.000000%	Em ruột
5	Lê Ngọc Minh Trí							1,600	0.000302%	Kế toán trưởng
	Người có liên quan									
5.1	Lê Ngọc Tinh							0	0.000000%	Bố đẻ
5.2	Nguyễn Thị Chánh							0	0.000000%	Mẹ đẻ
5.3	Nguyễn Hồng Mến							0	0.000000%	Vợ
5.4	Lê Ngọc Minh Trường							0	0.000000%	Con đẻ

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.5	Lê Ngọc Việt Trường							0	0.000000%	Con đẻ
5.6	Lê Ngọc Linh Hà							0	0.000000%	Con đẻ
5.7	Lê Ngọc Phương Thảo							0	0.000000%	Chị ruột
5.8	Lê Ngọc Mai Thảo							0	0.000000%	Chị ruột
5.9	Lê Ngọc Dũng Tiến							0	0.000000%	Anh ruột
5.10	Lê Ngọc Anh Tuấn							0	0.000000%	Em ruột
III	BAN KIỂM SOÁT									
1	Phan Thị Cẩm Hương		Trưởng Ban Kiểm soát					200	0.000038%	Trưởng Ban Kiểm soát
	Người có liên quan									
1.1	Phan Văn Lô							0	0.000000%	Bố đẻ
1.2	Trần Thị Đẹt							0	0.000000%	Mẹ đẻ
1.3	Đặng Hoàng Quân							90,119	0.017023%	Chồng
1.4	Đặng Anh Khoa							0	0.000000%	Con đẻ
1.5	Đặng Gia Hân							0	0.000000%	Con đẻ
1.6	Phan Thị Ngọc Diệp							0	0.000000%	Chị ruột
1.7	Phan Thị Thảo Liên							0	0.000000%	Em ruột
1.8	Phan Thị Cẩm Dung							0	0.000000%	Em ruột
1.9	Phan Thị Ngọc Duyên							0	0.000000%	Em ruột
1.10	Phan Thị Hồng Ngọc							0	0.000000%	Em ruột

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.11	Phan Tuấn Phong							0	0.000000%	Em ruột
2	Lâm Văn Chí		Kiểm soát viên					1,400	0.000264%	Kiểm soát viên
	Người có liên quan									
2.1	Lâm Văn Lũy							0	0.000000%	Bố đẻ
2.2	Võ Thị Sơn							0	0.000000%	Mẹ đẻ
2.3	Tô Hồng Ánh							1,400	0.000264%	Vợ
2.4	Lâm Hồng Quý							0	0.000000%	Con đẻ
2.5	Lâm Duy Khang							0	0.000000%	Con đẻ
2.6	Lâm Văn Nghiêm							0	0.000000%	Anh ruột
2.7	Lâm Văn Luận							0	0.000000%	Em ruột
2.8	Lâm Văn Kháng							0	0.000000%	Em ruột
2.9	Lâm Văn Già							0	0.000000%	Em ruột
2.10	Lâm Thị Lil							0	0.000000%	Em ruột
3	Nguyễn Thanh Hào		Kiểm soát viên					0	0.000000%	Kiểm soát viên
	Người có liên quan									
3.1	Nguyễn Thanh Sáng							0	0.000000%	Bố đẻ
3.2	Huỳnh Thị Hai							0	0.000000%	Mẹ đẻ
3.3	Lâm Thị Trúc Hà							0	0.000000%	Vợ
3.4	Nguyễn Lâm Minh Quân							0	0.000000%	Con đẻ

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.5	Nguyễn Lâm Anh Quân							0	0.000000%	Con đẻ
3.6	Nguyễn Thanh Hùng							0	0.000000%	Anh ruột
3.7	Nguyễn Thanh Oanh							0	0.000000%	Em ruột
3.8	Nguyễn Thanh Quân							0	0.000000%	Em ruột
3.9	Nguyễn Ngọc Hạnh							0	0.000000%	Em ruột
IV	KẾ TOÁN TRƯỞNG									
	Người có liên quan									
1	Ông Vũ Thụy Trường		Kế toán trưởng					0	0.000000%	
	Người có liên quan									
1.1	Vũ Văn Bằng tức Tạ Văn Bằng							0	0.000000%	Bố đẻ
1.2	Phạm Thị Chúc							0	0.000000%	Mẹ đẻ
1.3	Trần Thị Bích Phượng							0	0.000000%	Vợ
1.4	Vũ Thụy Trường Anh							0	0.000000%	Con đẻ
1.5	Vũ Thụy Trường Minh							0	0.000000%	Con đẻ
1.6	Vũ Trường Ân							0	0.000000%	Con đẻ
1.7	Tạ Thị Thu Hạnh							0	0.000000%	Chị ruột

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.8	Tạ Thị Kim Hằng							0	0.000000%	Chị ruột
1.9	Tạ Thị Thu Trang							0	0.000000%	Chị ruột
1.10	Tạ Thị Thu Hà							0	0.000000%	Chị ruột
1.11	Tạ Thị Ngọc Vinh							0	0.000000%	Chị ruột
1.12	Tạ Thị Hồng Ngọc							0	0.000000%	Chị ruột
1.13	Tạ Chung Hải							0	0.000000%	Anh ruột
1.14	Vũ Chung Tuấn							0	0.000000%	Anh ruột

**GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN
THEO BÁO CÁO CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN MÀ CÔNG TY NHẬN ĐƯỢC**

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/Cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (01/07/2015)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (31/12/2015)		Lý do tăng, giảm (Mua, bán, chuyển đổi, thưởng)
			Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Tỷ lệ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Hồng Việt	Con bà Trần Thị Bình	1,300	0.000246%	0	0.000000%	Bán CP
2	Nguyễn Ngọc Hạnh	Em ruột ông Nguyễn Thanh Hào	530,000	0.100113%	0	0.000000%	Bán CP
3	Nguyễn Bích Thuận	Em ruột ông Nguyễn Đức Thành	75,000	0.014167%	0	0.000000%	Bán CP
4	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Tài chính Dầu khí	Cổ đông lớn	16,864,230	3.185536%	26,525,680	5.010518%	Mua CP

